

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2020

Kính gửi: Hội đồng nhân dân thành phố khóa XX- Kỳ họp thứ 12

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 230/NQ-HĐND ngày 07/12/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2020;

Ủy ban nhân dân thành phố kính trình Hội đồng nhân dân thành phố thông qua nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2020, cụ thể như sau:

1. Mục tiêu tổng quát:

Tập trung đẩy mạnh thực hiện ba đột phá chiến lược, từng bước đầu tư hệ thống hạ tầng kỹ thuật đô thị đồng bộ; thúc đẩy tăng trưởng kinh tế bền vững, thân thiện với môi trường; tăng dân tỷ trọng ngành dịch vụ du lịch; tiếp tục phát triển kinh tế biển từng bước trở thành ngành kinh tế trọng điểm. Tăng cường ứng dụng khoa học và công nghệ, triển khai thực hiện các dự án thành phần trong đề án nhân rộng mô hình thành phố thông minh. Nâng cao năng lực chỉ đạo, điều hành và thực thi pháp luật của chính quyền từ thành phố đến cơ sở; tổ chức bộ máy tinh gọn, hiệu quả; siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính; nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; phòng chống lãng phí, tham nhũng, tiêu cực. Thực hiện tốt các chính sách an sinh, phúc lợi xã hội. Tăng cường quản lý tài nguyên môi trường; phòng chống thiên tai, chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu. Bảo đảm vững chắc về quốc phòng, an ninh.

2. Các chỉ tiêu chủ yếu:

2.1. Các chỉ tiêu kinh tế:

- Giá trị sản xuất công nghiệp và xây dựng tăng 13,7% trở lên; ngành nông - lâm - thủy sản tăng 11,1% trở lên; ngành thương mại, dịch vụ tăng 18,2% trở lên. Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng tăng 19% trở lên.

- Thu ngân sách phần tỉnh giao địa phương thực hiện tăng 10% trở lên.

- Tỷ trọng chi đầu tư đạt trên 50% tổng chi ngân sách.

2.2. Các chỉ tiêu xã hội:

- Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế đạt 95% trở lên.

- Giảm tỉ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng xuống 6,7%; duy trì mức sinh thay thế.

- Số bác sỹ/1 vạn dân đạt 15,2 bác sỹ.

- Giảm tỷ lệ hộ nghèo xuống còn 0,14% (theo chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều quy định tại Quyết định số 59/2015/QĐ-TTg ngày 19/11/2015 của Thủ tướng Chính phủ) và giảm xuống còn 0,31% (theo chuẩn nghèo quy định tại Nghị quyết số 202/2019/NQ-HĐND ngày 30/7/2019 của HĐND tỉnh Quảng Ninh).

- Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 90% trở lên.

2.3. Các chỉ tiêu môi trường:

- Tỷ lệ che phủ rừng đạt 48% trở lên.

- Tỷ lệ dân cư đô thị được sử dụng nước sạch, tỷ lệ dân cư nông thôn được sử dụng nước hợp vệ sinh đạt 100%.

- Tỷ lệ chất thải rắn ở đô thị được thu gom đạt 100%; tỷ lệ chất thải y tế được thu gom, xử lý đạt 100%.

- Tỷ lệ các cơ sở sản xuất xây dựng mới có hệ thống xử lý nước thải đạt tiêu chuẩn về môi trường đạt 100%.

3. Nhiệm vụ và các giải pháp chủ yếu:

3.1. Phát triển kinh tế toàn diện trên tất cả các ngành, lĩnh vực:

- *Lĩnh vực Công nghiệp:* Đẩy mạnh đổi mới phương thức, ứng dụng tiến bộ kỹ thuật, cải tiến công nghệ, nâng cao trình độ sản xuất để tạo ra sản lượng lớn và giá trị gia tăng cao đi đôi với bảo vệ môi trường đối với các ngành mũi nhọn của thành phố như than, điện,...; tăng dần tỷ trọng công nghiệp chế biến, chế tạo. Đầu tư hạ tầng cơ sở, kết nối giao thông thuận lợi đến cụm công nghiệp Cẩm Thịnh, hoàn thành giai đoạn 2 của dự án; tiếp tục tập trung di dời các cơ sở tiểu thủ công nghiệp vào cụm công nghiệp Cẩm Thịnh; kêu gọi đầu tư hạ tầng kỹ thuật dự án khu công nghiệp tại phường Mông Dương; phát triển công nghiệp sạch, vật liệu xây dựng, công nghiệp chế biến để đón đầu nhu cầu từ sự phát triển của thành phố Hạ Long và Vân Đồn.

- *Lĩnh vực thương mại, dịch vụ và du lịch:* Hoàn thành và triển khai thực hiện Đề án định hướng phát triển du lịch thành phố Cẩm Phả giai đoạn 2020-2030, tầm nhìn 2050; phối hợp với các sở, ngành, địa phương triển khai Đề án tổng thể phát triển sản phẩm du lịch biển đảo vịnh Hạ Long - vịnh Bái Tử Long - Vân Đồn - Cô Tô. Tăng cường công tác quản lý nhà nước, thực hiện các giải pháp khai thác tối đa các tiềm năng, lợi thế của Thành phố về thương mại, dịch vụ, du lịch, dịch vụ cảng biển; phát huy hiệu quả kết nối 05 điểm du lịch của Thành phố với các tour du lịch Hạ Long - Vân Đồn. Tạo điều kiện tối đa cho các nhà đầu tư lớn phát triển dịch vụ, xây dựng trung tâm thương mại Big C; Khu dịch vụ du lịch và đô thị sinh thái Cửa Ông; Khu đô thị - du lịch, dịch vụ Bái Tử Long (giai đoạn 2),... đồng thời tập trung đào tạo nguồn nhân lực du lịch chất lượng cao đáp ứng yêu cầu, phát triển.

- *Lĩnh vực nông, lâm nghiệp, thủy sản và xây dựng nông thôn mới:* Tập trung rà soát lại quỹ đất nông nghiệp, thời hạn giao đất để tích tụ lại ruộng đất và thu hút các nhà đầu tư, các doanh nghiệp đầu tư vào lĩnh vực nông nghiệp sạch, công nghệ cao tại xã Dương Huy, xã Cộng Hòa và khu Đồng mỏ phường Mông Dương. Đẩy mạnh triển khai Chương trình OCOP, lựa chọn sản phẩm tiêu biểu để phát triển thành sản phẩm chủ lực của địa phương, phát triển mới từ 03-05 sản phẩm OCOP. Hoàn thành Đề án giao đất, giao rừng, cho thuê đất, thuê rừng đối với các hộ gia đình, cá nhân và cộng đồng dân cư, gắn với việc lập hồ sơ quản lý rừng trên địa bàn Thành phố Cẩm Phả giai đoạn 2018-2020. Quản lý chặt chẽ và phát huy quỹ đất lâm nghiệp, duy trì tỷ lệ che phủ rừng trên 48%.

- *Phát triển kinh tế biển:* Tiếp tục đẩy mạnh triển khai thực hiện Nghị quyết số 15-NQ/TU của Tỉnh ủy “*phát triển kinh tế biển từng bước trở thành ngành kinh tế trọng điểm*”. Thu hút đầu tư vào hệ thống Cảng tổng hợp tại khu vực Hòn Nét -

Con Ong, Khu bến xuất nhập hàng phục vụ cụm công nghiệp Cẩm Thịnh; phối hợp đẩy nhanh tiến độ dự án Khu neo đậu tránh trú bão cho tàu thuyền, bến cá, dịch vụ hậu cần nghề cá phường Cẩm Thủy, Cẩm Thạch; quy hoạch thêm các bãi tắm công cộng để phục vụ nhân dân và du khách gắn với quy hoạch khu vực kinh doanh dịch vụ, các loại hình trò chơi, giải trí trên biển... Tích cực thu hút các nhà đầu tư thực hiện các dự án nuôi tôm thương phẩm, ương nuôi các loài cá biển trong lồng quy mô công nghiệp, đẩy mạnh áp dụng khoa học công nghệ để tăng năng suất nuôi trồng thủy hải sản.

3.2. Đẩy mạnh đầu tư đồng bộ hạ tầng cơ sở; triển khai thực hiện các dự án trong Đề án triển khai nhân rộng mô hình thành phố thông minh giai đoạn 2019-2025:

Tiếp tục thực hiện các quy hoạch trọng điểm đã được phê duyệt, đặc biệt tập trung đầu tư đồng bộ hạ tầng cơ sở đến các cụm công nghiệp, điểm tuyến du lịch. Triển khai đầu tư các dự án cải tạo chỉnh trang đô thị, kết cấu hạ tầng giao thông, chiếu sáng, thoát nước đô thị như Cải tạo, chỉnh trang tuyến phố phía nam QL18A từ phường Cẩm Thủy đến phường Cẩm Sơn; Cầu nối khu đô thị mới phường Cẩm Bình với đường Vũng Đục, phường Cẩm Đông, Hệ thống thoát nước từ hạ lưu cống ngang đường 18A ra biển giáp ranh phường Cẩm Trung và phường Cẩm Thủy, thành phố Cẩm Phả; Cải tạo tuyến đường, đường công vụ đường Khe Cát giáp ranh giữa phường Cẩm Trung và phường Cẩm Thành,... Phối hợp chặt chẽ với các Sở, ban, ngành tỉnh, các nhà đầu tư thực hiện các dự án lớn có tác động mạnh mẽ đến phát triển kinh tế xã hội như Đường kết nối QL18 với đường bao biển tại phường Quang Hanh; Hạ tầng giao thông vào khu sản xuất tôm giống, tôm thương phẩm và thức ăn cho tôm sử dụng công nghệ cao tại xã Cộng Hòa, thành phố Cẩm Phả; Đường vào cụm công nghiệp Cẩm Thịnh, thành phố Cẩm Phả; đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án đường bao biển Hạ Long - Cẩm Phả. Tiếp tục vận động nhân dân trồng và chăm sóc các cây có hoa dọc các tuyến đường tạo nét đẹp đặc trưng riêng

Triển khai 10 dự án trọng điểm trong Đề án triển khai nhân rộng mô hình thành phố Thông minh giai đoạn 2019-2025 gồm: hạ tầng truy cập, trung tâm điều hành thông minh và hệ thống tương tác với người dân, app di động tương tác, du lịch thông minh, an ninh trật tự, quản lý quy hoạch đô thị, tài nguyên và môi trường, giao thông, hệ thống màn hình công bố thông tin cho người dân và du khách, truyền thông và đào tạo. Triển khai hệ thống wifi công cộng, camera giám sát an ninh trật tự, an toàn giao thông, thu gom rác thải. Bước đầu nghiên cứu, triển khai ứng dụng loại hình du lịch thông minh (bản đồ số, trợ lý du lịch ảo.); triển khai ứng dụng MyCity trên di động cho người dân.

3.3. Tiếp tục đẩy mạnh cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, hỗ trợ doanh nghiệp, nâng cao năng lực cạnh tranh của địa phương:

Phân đấu chỉ số DDCI tiếp tục đứng top đầu trong khối các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn. Tích cực thực hiện các giải pháp giảm thiểu ô nhiễm môi trường để thu hút đầu tư. Tăng cường công tác rà soát, thẩm định, nhận diện nhà đầu tư nhằm không để bỏ lọt các nhà đầu tư tốt, dự án tốt nhưng đồng thời không để chính sách khuyến khích thu hút đầu tư bị lợi dụng, trục lợi; không khuyến khích các dự án khu đô thị không có cư dân, khu đô thị ma dẫn đến lãng phí nguồn lực và nhiều hệ lụy khác; các dự án gia công đem lại giá trị thấp, sử dụng nhiều

lao động; kiên quyết ngăn chặn các dự án công nghệ lạc hậu, nguy cơ ảnh hưởng đến môi trường.

Thực hiện các biện pháp thiết thực, hiệu quả để tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp đặc biệt là các doanh nghiệp nhỏ và vừa tạo điều kiện cho các doanh nghiệp phát triển sản xuất kinh doanh đóng góp chung cho phát triển kinh tế và thu ngân sách.

3.4. Tăng cường quản lý điều hành thu, chi ngân sách; đẩy mạnh huy động các nguồn vốn cho đầu tư phát triển:

Thực hiện tốt công tác điều hành thu - chi ngân sách, triển khai các giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý thuế khu vực ngoài quốc doanh, rà soát các nguồn thu còn dư địa để thu thuế phí, lệ phí, khai thác triệt để các nguồn thu, rà soát kỹ các hộ kinh doanh, tăng cường kiểm tra, chống thất thu thuế và đôn đốc thu nợ đọng thuế,... Thực hiện tiết kiệm chi, kiểm soát chi đúng quy định, đảm bảo phục vụ kịp thời các nhiệm vụ chi theo kế hoạch, triệt để thực hiện tiết kiệm chi thường xuyên để bổ sung cho chi đầu tư phát triển.

Tiếp tục cơ cấu lại đầu tư công theo hướng tập trung cho các dự án, công trình trọng điểm, có tính động lực; huy động hợp lý các nguồn lực cho đầu tư phát triển. Xây dựng kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025. Tăng cường quản lý nhà nước về đầu tư, tăng cường thanh tra, kiểm tra, giám sát các công trình, dự án sử dụng vốn ngân sách nhà nước và có nguồn gốc từ ngân sách nhà nước; xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm. Kiểm soát chặt chẽ phạm vi, quy mô của từng dự án đầu tư ngay từ khi xây dựng chủ trương đầu tư dự án theo đúng mục tiêu, lĩnh vực, chương trình đã phê duyệt, chỉ được quyết định đầu tư khi đã xác định rõ nguồn vốn và khả năng cân đối vốn ngân sách.

3.5. Tăng cường công tác quản lý quy hoạch, đô thị, tài nguyên - môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu:

Thực hiện hiệu quả công tác quản lý quy hoạch; nâng cao chất lượng lập quy hoạch. Hoàn thành Điều chỉnh Quy hoạch chung thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh đến năm 2040, tầm nhìn đến năm 2050. Phối hợp với các sở, ngành triển khai thực hiện lập Quy hoạch tỉnh theo Luật Quy hoạch.

Thực hiện lộ trình di dời các cây xăng trong khu vực nội thị, đông dân cư. Xây dựng các tuyến phố, tuyến đường văn minh đô thị, “*Nông thôn kiểu mẫu*”; nghiên cứu việc trồng các loại cây bản địa, cây gỗ lớn có giá trị kinh tế thay thế trồng keo theo lộ trình của Tỉnh. Quản lý chặt chẽ các rừng phòng hộ; vận động người dân, tổ chức, doanh nghiệp trồng nhiều cây xanh các khu đất trống tạo cảnh quan, phát động phong trào phân loại, xử lý rác thải ngay tại các hộ gia đình. Tích cực kêu gọi đầu tư hệ thống thu gom, xử lý nước thải sinh hoạt; quản lý chặt chẽ nguồn xả thải của các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất. Tiếp tục thực hiện nghiêm Nghị quyết số 12-NQ/TU, Nghị quyết số 23-NQ/TU, Kết luận 40-KL/TU và các văn bản chỉ đạo của Tỉnh đối với các hoạt động khai thác, vận chuyển, chế biến, kinh doanh than, cát, đá, sỏi và các chỉ đạo về bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản trên địa bàn.

Quan tâm chỉ đạo thực hiện công tác phòng chống giảm nhẹ thiên tai và tìm kiếm cứu nạn, chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu. Tiếp tục phối hợp với ngành than triển khai thực hiện Đề án di dân tổng thể ra khỏi vùng sạt lở, ngập lụt nguy hiểm theo đúng lộ trình.

3.6. Xây dựng thành phố giàu đẹp, văn minh, nghĩa tình; phát triển giáo dục - đào tạo, văn hóa, y tế và lĩnh vực an sinh xã hội:

Tiếp tục triển khai Kế hoạch số 162/KH-UBND ngày 17/9/2018 về việc triển khai Nghị quyết số 16-NQ/TU ngày 20/7/2018 của BCH Đảng bộ thành phố về “Xây dựng thành phố Cẩm Phả giàu đẹp, văn minh, nghĩa tình”; Phát huy giá trị nét văn hóa đặc trưng của người dân, giai cấp công nhân vùng mỏ “Kỷ luật và Đồng tâm”.

Triển khai có hiệu quả Đề án phát triển giáo dục các cấp học trên địa bàn giai đoạn 2020-2025, tầm nhìn đến năm 2030. Nâng cấp, cải tạo Trường Tiểu học Võ Thị Sáu (giai đoạn II); Trường THCS Chu Văn An (giai đoạn II, III), Trường tiểu học Cẩm Thạch; Cải tạo sửa chữa nhà vệ sinh cho 07 trường học trên địa bàn,... Tiếp tục thực hiện chủ trương xã hội hóa giáo dục, kêu gọi, thu hút các nhà đầu tư nghiên cứu, xây dựng các trường học ngoài công lập chất lượng cao.

Tổ chức các hoạt động Chào mừng Kỷ niệm 90 năm Ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam; Kỷ niệm 130 năm Ngày sinh của Chủ tịch Hồ Chí Minh; Kỷ niệm 75 năm Cách mạng tháng Tám, Quốc khánh 2/9; Kỷ niệm 60 năm Ngày thành lập Đảng bộ thành phố Cẩm Phả và Chào mừng Đại hội Đảng các cấp theo đúng tinh thần chỉ đạo của UBND tỉnh, Thành ủy đảm bảo trang trọng, tiết kiệm, hiệu quả. Đẩy mạnh cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”, duy trì hiệu quả phong trào “Toàn dân làm vệ sinh môi trường vì một thành phố Cẩm Phả xanh, sạch, đẹp”. Tiếp tục phát triển các phong trào thể dục, thể thao quần chúng và thể thao thành tích cao theo hướng xã hội hóa, chuyên nghiệp hóa, hội nhập quốc tế về thể thao.

Tiếp tục nâng cao chất lượng khám chữa bệnh; khuyến khích, tạo điều kiện đầu tư các kỹ thuật chuyên sâu, các phòng khám chất lượng cao tạo điều kiện thuận lợi cho người dân tiếp cận dịch vụ y tế chất lượng cao; nâng cao tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế. Thí điểm triển khai trạm y tế hoạt động theo nguyên lý y học gia đình tại 02 phường Mông Dương và Cẩm Phú; Củng cố và nâng cao hiệu quả mạng lưới y tế cơ sở, y tế dự phòng, chủ động phòng, chống dịch bệnh, không để các dịch bệnh lớn xảy ra.

Thực hiện đầy đủ các chính sách an sinh xã hội, chăm sóc người có công. Đẩy mạnh công tác giảm nghèo, bảo đảm giảm nghèo bền vững. Giảm tỷ lệ hộ nghèo xuống còn 0,14% (theo chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều quy định tại Quyết định số 59/2015/QĐ-TTg ngày 19/11/2015 của Thủ tướng Chính phủ) và giảm xuống còn 0,31% (theo chuẩn nghèo quy định tại Nghị quyết số 202/2019/NQ-HĐND ngày 30/7/2019 của HĐND tỉnh Quảng Ninh). Giải quyết hiệu quả các vấn đề xã hội bức xúc; đặc biệt là tình trạng tội phạm, ma túy, tai nạn giao thông, tai nạn lao động.

3.7. Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, thực hiện tinh giản bộ máy biên chế một cách có hiệu quả; nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; chất lượng công tác thanh tra, phòng chống tham nhũng, lãng phí, giải quyết khiếu nại, tố cáo, tư pháp:

Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình hành động số 22-CTr/TU của BCH Đảng bộ thành phố về thực hiện Nghị quyết 18-NQ/TW, Nghị quyết 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị Trung ương 6 (khoá XII) gắn với tiếp tục thực hiện Nghị quyết 19-NQ/TU ngày 03/3/2017 của Tỉnh ủy, Đề án 25 đã

được Tỉnh phê duyệt; Đề án sắp xếp tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế đối với hệ thống giáo dục công lập trực thuộc UBND thành phố Cẩm Phả đến năm 2021; thực hiện Đề án sử dụng xe công ngay khi được tỉnh phê duyệt.

Chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng, bổ nhiệm, điều động, luân chuyển; nâng cao chất lượng về mọi mặt của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Thực hiện có hiệu quả, thực chất các chính sách thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao. Siết chặt kỷ luật, kỷ cương đi đôi với tạo môi trường, điều kiện để cán bộ, công chức, viên chức đổi mới, sáng tạo trong công việc, vì lợi ích chung; ngăn chặn và xử lý nghiêm các hành vi nhũng nhiễu doanh nghiệp, người dân.

Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính với mục tiêu “xây dựng chính quyền phục vụ”. Đảm bảo tỷ lệ giải quyết thủ tục hành chính đúng và trước hạn đạt 100%, tăng tỷ lệ hồ sơ dịch vụ công mức độ 3, 4. Tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm túc, siết chặt kỷ cương, kỷ luật hành chính. Triển khai thực hiện các giải pháp thiết thực cải thiện và nâng cao chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công (PAPI), chỉ số cải cách hành chính (Par Index), chỉ số ứng dụng công nghệ thông tin (ICT), chỉ số đo lường sự hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan quản lý nhà nước (Sipas).

Thực hiện nghiêm các kết luận thanh tra và việc xử lý sau thanh tra. Tổ chức thực hiện đồng bộ, có hiệu quả các quy định về phòng ngừa tham nhũng gắn với tăng cường công tác giám sát, kiểm tra, đôn đốc thực hiện. Thực hiện tốt Luật Tiếp công dân, đề cao trách nhiệm của người đứng đầu; tập trung giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân, nhất là các vụ việc liên quan đến đất đai, khiếu kiện đông người kéo dài; xử lý vụ việc ngay từ cơ sở, không để phát sinh thành điểm nóng; xử lý dứt điểm các vụ việc tồn đọng, phức tạp, kéo dài. Tiếp tục giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội. Tiếp tục tập trung giải quyết khiếu nại, tố cáo.

Nâng cao chất lượng ban hành văn bản quy phạm pháp luật, bảo đảm tính phù hợp, khả thi và phát huy hiệu quả khi triển khai thực hiện. Đẩy mạnh công tác hành chính tư pháp, hỗ trợ tư pháp; công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải cơ sở.

3.8. Tăng cường công tác quốc phòng, an ninh

Thực hiện nghiêm túc chỉ đạo của Trung ương, của Tỉnh đối với công tác đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn. Tăng cường công tác phòng ngừa, đấu tranh các loại tội phạm, tệ nạn xã hội; nhất là tội phạm ô nhóm, tội phạm ma túy, tín dụng đen,... Nắm chắc tình hình, chủ động đấu tranh, ngăn chặn làm thất bại mọi âm mưu, hoạt động chống phá của các thế lực thù địch, phản động; không để bị động, bất ngờ trong mọi tình huống, nhất là thời điểm trước, trong và sau Đại hội các cấp. Triển khai đúng tiến độ Đề án bố trí công an chính quy đảm nhận các chức danh công an xã trên địa bàn tỉnh. Giảm tai nạn giao thông trên cả ba tiêu chí, tai nạn lao động, đặc biệt tai nạn lao động trong ngành than. Tăng cường công tác phòng chống cháy, nổ, cứu nạn, cứu hộ.

Tiếp tục củng cố tiềm lực, quốc phòng an ninh, xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân vững chắc gắn kết chặt chẽ với thế trận an ninh nhân dân; duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu. Chỉ đạo thực hiện tốt công tác tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ, đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu tuyển quân năm 2020 cả về chất lượng và quân số. Từng bước đầu tư xây

dựng các công trình chiến đấu trong căn cứ theo phân kỳ và giai đoạn; tu sửa, nâng cấp, quản lý các hạng động trên địa bàn phục vụ phương án phòng tránh sự cố thiên tai và sơ tán nhân dân khi có tình huống phức tạp xảy ra.

Ủy ban nhân dân thành phố kính trình Hội đồng nhân dân thành phố khóa XX – kỳ họp thứ 12 xem xét, phê chuẩn./

Nơi nhận:

- TT Thành ủy (báo cáo);
- TT HĐND-UBND TP (báo cáo);
- Ban KTNS HĐND TP;
- Các đại biểu HĐND TP khóa XX;
- Lưu VT, TCKH
(NP)

**TM.ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Mạnh Cường